

Bản án số: 30/2022/HS-ST  
Ngày 30-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Bình

*Thẩm phán:* Bà Bùi Thị Thu Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đặng Huy Du

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

Bà Nguyễn Thị Mai Vinh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Đức – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Quốc Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lô Văn T;** sinh ngày 26 tháng 5 năm 1994 tại Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: Bản Tạ Xiêng, xã Ngọc Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: Thôn Đường Hương, xã Lập Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Ô Đu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn D, sinh năm 1962 và bà Lương Thị L sinh năm 1963; có vợ là Lương Thị H (đã chết) và 02 con; tiền án tiền sự, nhân thân: không; bị tạm giữ từ ngày 30/9/2021 đến ngày 04/10/2021 chuyển tạm giam, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:*

Ông Vũ Đình Dục – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Ông Bùi Chiến Thắng – Luật sư thuộc Công ty Luật Trịnh Khắc Triệu thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

*Bị hại:* Chị Lương Thị H, sinh năm 1999 (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Ông Lương Văn T, sinh năm 1976; địa chỉ: Bản Tạ Xiêng, xã Ngọc Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (Bố đẻ bị hại). Có mặt.

Bà Vi Thị H, sinh năm 1976; địa chỉ: Xóm Cát, xã Bình Thanh, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình (Mẹ đẻ bị hại). Vắng mặt.

Các cháu Lô Nhã T sinh năm 2017 và Lô Nhã V sinh năm 2014. (Các con bị hại và bị cáo). Có mặt.

*Người đại diện hợp pháp của các cháu Lô Nhã T và Lô Nhã V:* Ông Lô Văn Dương sinh năm 1962 và Bà Lương Thị Lâm, sinh năm 1963; đều có địa chỉ tại: Bản Tạ Xiêng, xã Ngọc Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Đều có mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lương Văn T và bà Vi Thị H:* Bà Vũ Thị Minh Hiếu – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các cháu Lô Nhã T và Lô Nhã V:* Bà Đỗ Phương Thúy – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng. Có mặt.

*Người làm chứng:* Anh Đỗ Ngọc Đào; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20h30 ngày 29/9/2021, Lô Văn T đến Công an xã Lập Lễ đầu thú về việc: Khoảng 19h ngày 29/9/2021 tại phòng trọ số 3, khu nhà trọ của chị Trần Thị Dĩnh, sinh năm 1987 ở thôn Đường Hương, Lập Lễ, Thủy Nguyên, Hải Phòng, Thái dùng dao đâm nhiều nhát vào vùng cổ, vai của chị Lương Thị H (vợ Lô Văn T), sinh năm 1999, nơi ĐKTT: Tạ Xiêng, Ngọc Lâm, Thanh Chương, Nghệ An làm chị Hiền bị chết.

Tại Cơ quan điều tra Lô Văn T khai nhận: Lô Văn T và Lương Thị H là vợ chồng, thuê nhà trọ làm công nhân trong khu công nghiệp VSIP từ tháng 02/2020 đến nay. Khi ra Hải Phòng làm thì Lô Văn T thấy vợ hay nhắn tin gọi điện qua Facebook với người đàn ông khác cho nên Thái nổi máu ghen tuông. Sáng ngày 29/09/2021, chị Hiền đi làm về có bảo mệt, đến trưa cùng ngày Thái về nhà nấu cơm thì phát hiện ra chị Hiền có liên lạc qua Facebook với một người đàn ông khác cho nên khoảng 14h00 ngày 29/09/2021, Thái đi uống bia đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì về và có hỏi chị Hiền sáng gọi điện cho ai thì chị Hiền nói gọi điện cho bạn. Thái có bảo chị Hiền đưa điện thoại cho Thái xem thì xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, chị Hiền đòi bỏ Thái nên Thái dùng dao gọt hoa quả đâm nhiều nhát vào vùng cổ chị Hiền khiến chị Hiền chết ngay tại chỗ. Sau đó, Thái liền đến Công an xã Lập Lễ đầu thú (Bút lục số 165- 168, 174, 180, 201- 208).

Tại bản Kết luận giám định số 196/2021/GĐPY ngày 10/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định nguyên nhân chết của chị Lương Thị H cho kết quả: Nguyên nhân chết do sốc mất máu cấp kết hợp suy hô hấp cấp (Bút lục số 121- 125).

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS-P2 ngày 05/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lô Văn T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa;

*Bị cáo khai nhận:*

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do ghen tuông không làm chủ được mình nên bị cáo đã dùng dao gọt hoa quả đâm nhiều nhát vào người bị hại cũng chính là vợ mình. Bị cáo không nhớ đâm bao nhiêu nhát và đâm vào những vị trí cụ thể nào trên người bị hại. Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét để cho bị cáo có cơ hội được sống và trở về chăm sóc bố mẹ già và các con nhỏ.

*Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lương Văn T trình bày:*

Gia đình ông không trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Lô Nhã T và Lô Nhã V là con của bị cáo và bị hại. Sau khi bị hại chết, gia đình bị cáo đã lo tang lễ cho bị hại và hiện đang nuôi dưỡng các cháu nhỏ. Tại giai đoạn điều tra ông yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần là 300.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông Lương Văn T đề nghị bị cáo bồi thường số tiền tổn thất về tinh thần tương đương với 10 tháng lương cơ sở.

*Người đại diện hợp pháp của các cháu Lô Nhã T và Lô Nhã V: Ông Lô Văn D sinh năm 1962 và Bà Lương Thị L trình bày:* Ông bà là người đứng ra lo tang lễ cho bị hại và hiện tại đang trực tiếp nuôi dưỡng các cháu con của bị cáo và bị hại. Ông bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản tiền nào và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội trở về chăm sóc các con nhỏ.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:*

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Xuất phát từ việc ghen tuông Lô Văn T đã dùng dao nhọn đâm nhiều nhát vào vùng cổ, vai của chị Lương Thị H là vợ của Thái. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội Giết người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lô Văn T tù Chung thân về tội “Giết người”.

Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần đề nghị tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Lương Văn T số tiền tương đương với 10 tháng lương cơ sở. Bồi thường cho bà Vi Thị Hợi theo quy định của pháp luật.

Về án phí, và quyền kháng cáo đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật.

*Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là luật sư Vũ Đình Dực:*

Đồng ý với tội danh và tình tiết định khung mà Viện kiểm sát đã áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo chỉ vì ghen tuông không làm chủ được mình nên đã thực

hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an để đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Các con của bị cáo còn nhỏ, còn bố mẹ già yếu nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với xã hội.

*Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lương Văn T và bà Vi Thị Hợi:*

Đồng ý với tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Tại phiên tòa, ông Lương Văn T đã đồng ý đề nghị bị cáo phải bồi thường số tiền tổn thất về tinh thần tương đương với 10 tháng lương cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị bồi thường tổn thất về tinh thần của bà Vi Thị Hợi đề nghị xem xét theo quy định của pháp luật.

*Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Lô Nhã T và Lô Nhã V:*

Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của các cháu Lô Nhã T và Lô Nhã V bây giờ mẹ đã mất. Bị cáo là bố của các cháu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Những người đại diện hợp pháp cho các cháu đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản tiền gì. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm trở về chăm sóc các cháu và bố mẹ già.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 20 giờ, ngày 29/9/2021, do ghen tuông vô cớ Lô Văn T đã sử dụng dao dài khoảng 30cm, mũi nhọn (dạng dao gọt hoa quả) đâm nhiều nhát vào vùng cổ, vai của chị Lương Thị H (vợ của Thái). Hậu quả làm chị Hiền chết do sốc mất máu cấp

và suy hô hấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Lô Văn T phạm tội “Giết người” vi phạm Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng con người đã được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Bị cáo đã tước đoạt tính mạng của vợ mình. Hành vi của bị cáo gây đau thương tang tóc cho chính những người thân trong gia đình. Vì vậy, cần xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về tình tiết định khung*: Xuất phát từ nghi ngờ, ghen tuông vô cớ, bị cáo Lô Văn T đã sử dụng dao nhọn tước đoạt tính mạng của chính người vợ mình. Hành vi của bị cáo thể hiện bản tính côn đồ, coi thường pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, vô cớ trong sinh hoạt hàng ngày mà bị cáo đã tước đi tính mạng của chị Hiền. Do đó, bị cáo đã phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng là “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố là đúng quy định pháp luật.

[5] *Về hình phạt*: Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an để đầu thú; đại diện hợp pháp của bị hại (cháu Lô Nhã T, Lô Nhã V) có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cũng xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật hạn chế, hành vi phạm tội nhất thời, vẫn còn khả năng cải tạo, giáo dục nên không cần thiết phải loại bỏ vĩnh viễn khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng mức hình phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội với mức không thời hạn như đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên chấp nhận.

*Về trách nhiệm dân sự*:

[6] Tại phiên tòa, ông Lương Văn T (là bố chị Lương Thị H) yêu cầu bồi thường về tổn thất vật chất và tinh thần tương đương với 10 tháng lương cơ sở. Xét thấy yêu cầu này là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Lương Văn T số tiền tổn thất về tinh thần tương đương với 10 tháng lương cơ sở là 14.900.000 đồng.

[7] Bà Vi Thị Hợi (là mẹ chị Lương Thị H) đề nghị bồi thường về tinh thần theo quy định pháp luật. Xét thấy, bị hại có 04 người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất bao gồm ông Lương Văn T, bà Lương Thị H và hai cháu Lô Nhã V, Lô Nhã T. Do đó, mỗi người sẽ nhận được số tiền tương đương với 25 tháng lương cơ sở. Tuy nhiên, người đại diện hợp pháp cho các cháu Lô Nhã V và Lô Nhã T là ông Lô Văn Dương và bà Lương Thị Lâm không yêu cầu bồi thường, ông Lương Văn T đã yêu cầu bị cáo bồi thường 10 tháng lương cơ sở và được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Vi Thị Hợi tiền tổn thất về tinh thần với mức 25 tháng lương cơ sở tương đương với số tiền 37.250.000 đồng.

*Về xử lý vật chứng:*

[8] Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen là điện thoại của bị cáo không liên quan đến sự việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng là điện thoại của chị Lương Thị H nên trả lại cho gia đình bị hại.

[10] Đối với 01 mảnh nhựa màu vàng, 01 cán dao bằng nhựa màu vàng, 01 lưỡi dao kim loại, 01 áo phông ngắn, 01 quần sooc bò màu đen là những đồ vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11] *Về án phí:* Buộc bị cáo Lô Văn T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các cháu Lô Nhã T và Lô Nhã V được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lô Văn T hình phạt tù Chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2021.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589, Điều 591 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Lương Văn T số tiền 14.900.000 (Mười bốn triệu chín trăm nghìn) đồng.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Vi Thị Hợi số tiền 37.250.000 (Ba mươi bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Lô Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO sáng màu, số sê-ri: 50477976, số Imei 1: 865545053013692 và Imei 2: 865545053013684 đã qua sử dụng

Trả lại cho ông Lương Văn T và bà Vi Thị Hợi 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng, số sê-ri: FCDV339DHFM5, số Imei 355751074155804 đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nhựa màu vàng; 01 cán dao bằng nhựa màu vàng; 01 lưỡi dao bằng kim loại; 01 áo phông ngắn tay cổ bẻ, khóa kéo màu đen

và 01 quần bò dài ống màu đen; 01 quần sooc bò màu đen, cặp quần có khâu một miếng da màu trắng kích thước 7cmx9cm.

(Đặc điểm chi tiết thể hiện theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 07/01/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

4. *Về án phí*: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lô Văn T phải nộp tiền số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 2.607.500 (Hai triệu, sáu trăm linh bảy nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 61; Điều 62; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các cháu Lô Nhã T và Lô Nhã V có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Vụ 1 – TANDTC;
- TANDCC; VKSNDCC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thanh Bình**